

HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
KHOA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT HÓA HỌC
MÃ NGÀNH: 7510401

CHUYÊN NGÀNH 1: HÓA MÔI TRƯỜNG

CHUYÊN NGÀNH 2: HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

1.1. Mục tiêu chương trình

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học đạt được các năng lực

MT1: Có kiến thức chuyên môn tốt, có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp cao; có khả năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp tốt.

MT2: Có khả năng tự học tập suốt đời, có đủ kiến thức và khả năng tiếp tục theo học các chương trình đào tạo sau đại học chuyên ngành có liên quan để phát triển bản thân và sự nghiệp.

MT3: Có khả năng tham gia phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong giai đoạn toàn cầu hóa, thích nghi tốt trong môi trường đa văn hóa và hội nhập nhờ khả năng giao tiếp và và tin học tốt; Góp phần đưa Việt nam hội nhập quốc tế thông qua việc tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ kỹ thuật hóa học cho cộng đồng, làm thay đổi cách suy nghĩ và phương thức sản xuất của người Việt Nam theo định hướng công nghệ hóa học xanh, góp phần bảo vệ môi trường.

1.2. Chuẩn đầu ra

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Công nghệ Kỹ thuật hóa học Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:
Kiến thức chung	CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học.
Kiến thức chuyên môn	CĐR2: Phân tích thành phần, cấu trúc và hàm lượng các chất hóa học trong môi trường và hợp chất thiên nhiên.
	CĐR3: Đánh giá tính chất hóa học và hoạt tính sinh học của các chất
	CĐR4: Xây dựng kế hoạch nghiên cứu về tiềm năng khai thác và sử dụng các hợp chất thiên nhiên

	CDR5: Thiết kế quy trình tổng hợp, tách chiết và sản xuất vật liệu hóa học để xử lý ô nhiễm môi trường và sử dụng trong công nghệ thực phẩm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế.
Kỹ năng chung	CDR 6: Vận dụng tư duy tầm hệ thống, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành công nghệ kỹ thuật hóa học.
	CDR7: Làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm làm việc đa chức năng.
	CDR8: Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, văn bản, đa phương tiện với các bên liên quan trong môi trường đa dạng; đạt chuẩn tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.
Kỹ năng chuyên môn	CDR 9: Vận dụng các hướng tiếp cận và các phương pháp, kỹ thuật phù hợp để điều tra, khảo sát, nghiên cứu các vấn đề của ngành công nghệ kỹ thuật hóa học.
	CDR10: Thiết kế và vận hành được quy trình công nghệ sản xuất liên quan đến phân tích, tổng hợp, tách chiết và sản xuất các vật liệu hóa học như: hóa mỹ phẩm, hóa hương liệu, chất dẻo, composite, phân bón ... và các vật liệu xử lý ô nhiễm môi trường.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CDR11: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.
	CDR12: Thể hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe của người dân.

2. ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học có thể công tác trong các lĩnh vực sau:

- Cán bộ nghiên cứu, chuyên viên tại các viện, trung tâm, các cơ quan quản lý nhà nước
- Làm việc tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp sản xuất, cơ sở kinh doanh có liên quan đến ngành Hóa học
- Giảng dạy Hóa học ở các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trung học phổ thông
- Làm công tác quản lý trong các công ty sản xuất và kinh doanh hóa chất, thiết bị hóa chất.

3. ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học có thể tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành như:

- + Công nghệ kỹ thuật Hóa học
- + Hóa học;
- + Khoa học môi trường;
- + Công nghệ kỹ thuật môi trường.